

LỊCH GIẢNG TRỰC TUYẾN TUẦN 29 (TỪ 15/04/2024 – 20/04/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 29 15/04-20/04	1	2	3	4	5	6
		CNKXNK1	CNKXNK2	CNKXNK3	CNKXNK4	CNDDI(I)	CNDDI(II)
Thứ 2	07g30 - 08g20 08g30 - 09g20 09g30 - 10g20 10g30 - 11g20	SLB-MD SLB-MD SLB-MD SLB-MD P. 1.05 TTXN-TK	NNCN2 NNCN2 NNCN2 NNCN2 P. 305 KHU A2	TT QHUD2 TT QHUD2 TT QHUD2 TT QHUD2 BỘ MÔN KTXNC KTXNC KTXNC KTXNC	KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT BỘ MÔN KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT	TT TKYH 1/ TT KNGTTTHDD 2 TT TKYH 1/TT KNGTTTHDD 2 TT TKYH 1/ TT KNGTTTHDD 2 TT TKYH 1/ TT KNGTTTHDD 2 P. 3 KHU B TT KNGTTTHDD 1 TT KNGTTTHDD 1 TT KNGTTTHDD 1 TT KNGTTTHDD 1	235/2 235/2
	13g30 - 14g20 14g30 - 15g20 15g30 - 16g20 16g30 - 17g20						
Thứ 3	07g30 - 08g20 08g30 - 09g20 09g30 - 10g20 10g30 - 11g20	GP-SLM&QSLH GP-SLM&QSLH GP-SLM&QSLH GP-SLM&QSLH P. 9 KHU B	TCYT-CTYTQG-GDSK TCYT-CTYTQG-GDSK TCYT-CTYTQG-GDSK TCYT-CTYTQG-GDSK P. 8 KHU B		KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT		TT TKYH 3/TTGDSKTTHDD4 TT TKYH 3/TTGDSKTTHDD4 TT TKYH 3/TTGDSKTTHDD4 TT TKYH 3/TTGDSKTTHDD4 P. 3 KHU B
	13g30 - 14g20 14g30 - 15g20 15g30 - 16g20 16g30 - 17g20	GDTC GDTC GDTC GDTC	NTTG&BHTK NTTG&BHTK NTTG&BHTK NTTG&BHTK	TT QHUD2 TT QHUD2 TT QHUD2 TT QHUD2	KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT	KTCTMLN KTCTMLN KTCTMLN KTCTMLN	TT GDSKTTHDD 3 TT GDSKTTHDD 3 TT GDSKTTHDD 3 TT GDSKTTHDD 3
Thứ 4	07g30 - 08g20 08g30 - 09g20 09g30 - 10g20 10g30 - 11g20	SINHLY SINHLY SINHLY SINHLY P. 1.05 TTXN-TK	CNXHKH CNXHKH CNXHKH CNXHKH P. 8 KHU B	TT QHUD2 TT QHUD2 TT QHUD2 TT QHUD2 BỘ MÔN	KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT	KISINH KISINH KISINH KISINH P. 4.01 TTXN-TK	VL-LS VL-LS VL-LS VL-LS P. 3.01 TTXN-TK
	13g30 - 14g20 14g30 - 15g20 15g30 - 16g20 16g30 - 17g20	MOHOC MOHOC MOHOC MOHOC	BBPT&YHLS BBPT&YHLS BBPT&YHLS BBPT&YHLS	TT CNTNKLS2B TT CNTNKLS2B TT CNTNKLS2B TT CNTNKLS2B	KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT KLTN/MHTT	KISINH KISINH KISINH KISINH	KISINH KISINH KISINH KISINH
Thứ 5	07g30 - 08g20 08g30 - 09g20 09g30 - 10g20 10g30 - 11g20	P. 1.05 TTXN-TK GTHV GTHV GTHV GTHV	P. 8 KHU B GTHV GTHV GTHV GTHV	BỘ MÔN GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	P. 4.01 TTXN-TK GTHV GTHV GTHV GTHV	P. 3.01 TTXN-TK GTHV GTHV GTHV GTHV
	13g30 - 14g20 14g30 - 15g20 15g30 - 16g20 16g30 - 17g20	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV
Thứ 6	07g30 - 08g20 08g30 - 09g20 09g30 - 10g20 10g30 - 11g20	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV
	13g30 - 14g20 14g30 - 15g20 15g30 - 16g20 16g30 - 17g20	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV	GTHV GTHV GTHV GTHV
Thứ 7	07g30 - 08g20 08g30 - 09g20 09g30 - 10g20 10g30 - 11g20	KTCTMLN KTCTMLN KTCTMLN KTCTMLN P. 7 KHU B					
	13g30 - 14g20 14g30 - 15g20 15g30 - 16g20 16g30 - 17g20						

Ghi chú: Khu A2: Địa chỉ số 2 Đường Dương Quang Trung P.12, Q.10; Khu B: Số 461 Sư Vạn Hạnh; TTXN-TK: Trung tâm xét nghiệm tại Bình Chánh

LỊCH GIẢNG TRỰC TUYẾN TUẦN 29 (TỪ 15/04/2024 – 20/04/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHÔI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 29 15/04-20/04	7	8	9	10	11	12
		CNDD2 (I) 121/2	CNDD2 (II) 121/2	PARAMEDIC(2) 6	CNDD2(GMHS) 30	CNDD HS2 19	CNDD3 49
Thứ 2	07g30 - 08g20	CSSK NLCBNgK	THLS	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	THLS
	08g30 - 09g20	CSSK NLCBNgK	THLS	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	THLS
Thứ 3	09g30 - 10g20	CSSK NLCBNgK	THLS	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	THLS
	10g30 - 11g20	CSSK NLCBNgK	THLS	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNK	THLS
Thứ 4	13g30 - 14g20	P. 302 KHU A2 DTH	DTH	P. 303 KHU A2	P. 303 KHU A2	P. 11 KHU B KNTLSHS (SKILL)	PL-TCYT(CĐ)
	14g30 - 15g20	DTH	DTH			KNTLSHS (SKILL)	PL-TCYT(CĐ)
Thứ 5	15g30 - 16g20	DTH	DTH			KNTLSHS (SKILL)	PL-TCYT(CĐ)
	16g30 - 17g20	DTH	DTH			KNTLSHS (SKILL)	PL-TCYT(CĐ)
Thứ 6		P. 4 KHU B	P. 4 KHU B			BỘ MÔN	P. 303 KHU A2
	07g30 - 08g20	TTĐDCS2	THLS	CSSK NLCBNgK	CSSK NLCBNgK		THLS
Thứ 7	08g30 - 09g20	TTĐDCS2	THLS	CSSK NLCBNgK	CSSK NLCBNgK		THLS
	09g30 - 10g20	TTĐDCS2	THLS	CSSK NLCBNgK	CSSK NLCBNgK		THLS
Thứ 8	10g30 - 11g20	TTĐDCS2	THLS	CSSK NLCBNgK	CSSK NLCBNgK		THLS
	13g30 - 14g20	BỘ MÔN	DUOCLY	P. 7 KHU B TT ĐDCS 2	P. 7 KHU B TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	NCKH-THDVBC
Thứ 9	14g30 - 15g20	DUOCLY	DUOCLY	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	NCKH-THDVBC
	15g30 - 16g20	DUOCLY	DUOCLY	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	NCKH-THDVBC
Thứ 10	16g30 - 17g20	DUOCLY	DUOCLY	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	NCKH-THDVBC
		P. 4 KHU B	P. 4 KHU B	BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 303 KHU A2
Thứ 11	07g30 - 08g20		THLS			CSSK NLCBNgK	THLS
	08g30 - 09g20		THLS			CSSK NLCBNgK	THLS
Thứ 12	09g30 - 10g20		THLS			CSSK NLCBNgK	THLS
	10g30 - 11g20		THLS			CSSK NLCBNgK	THLS
Thứ 13	13g30 - 14g20	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNgK	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	P. 11 KHU B TTĐDCS 2	CSSKNCT
	14g30 - 15g20	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNgK	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	CSSKNCT
Thứ 14	15g30 - 16g20	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNgK	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	CSSKNCT
	16g30 - 17g20	CSSK NLCBNK	CSSK NLCBNgK	TT ĐDCS 2	TTĐDCS 2	TTĐDCS 2	CSSKNCT
Thứ 15		P. 9 KHU B	P. 17 KHU B	BỘ MÔN	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 3 KHU B
	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
Thứ 16	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
Thứ 17	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
Thứ 18	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
Thứ 19	16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
Thứ 20	07g30 - 08g20						
	08g30 - 09g20						
Thứ 21	09g30 - 10g20						
	10g30 - 11g20						
Thứ 22	13g30 - 14g20						
	14g30 - 15g20						
Thứ 23	15g30 - 16g20						
	16g30 - 17g20						

Ghi chú: Khu A2

LỊCH GIẢNG TRỰC TUYẾN TUẦN 29 (TỪ 15/04/2024 – 20/04/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 29 15/04-20/04	13	14	15	16	17	18	
		PARAMEDIC(3)	CNDD3(GMHS)	CNDD HS3	CNDD PHCN3	CNDD4	PARAMEDIC(4)	
		19	28	19	12	66	10	
Thứ 2	07g30 - 08g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	08g30 - 09g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	09g30 - 10g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	10g30 - 11g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	13g30 - 14g20	CNXHKH	CNXHKH	CNXHKH	PL-TCYT(TCYT)	P. 301 KHU A2	MHTT	BỘ MÔN
	14g30 - 15g20	CNXHKH	CNXHKH	CNXHKH	PL-TCYT(TCYT)		MHTT	
15g30 - 16g20	CNXHKH	CNXHKH	CNXHKH	PL-TCYT(TCYT)	MHTT			
16g30 - 17g20	CNXHKH	CNXHKH	CNXHKH	PL-TCYT(TCYT)	MHTT			
		P. 302 KHU A2	P. 302 KHU A2	P. 302 KHU A2	P. 303 KHU A2	P. 301 KHU A2	BỘ MÔN	
Thứ 3	07g30 - 08g20	THLS		THLS	THLS		MHTT	
	08g30 - 09g20	THLS		THLS	THLS		MHTT	
	09g30 - 10g20	THLS		THLS	THLS		MHTT	
	10g30 - 11g20	THLS		THLS	THLS		MHTT	
	13g30 - 14g20	DLSLQ GMHS	KTGMHS	SKSS&CGĐ C ĐỔI	NCKH-THDVBC	MHTT	MHTT	
	14g30 - 15g20	DLSLQ GMHS	KTGMHS	SKSS&CGĐ C ĐỔI	NCKH-THDVBC	MHTT	MHTT	
15g30 - 16g20	DLSLQ GMHS	KTGMHS	SKSS&CGĐ C ĐỔI	NCKH-THDVBC	MHTT	MHTT		
16g30 - 17g20	DLSLQ GMHS	KTGMHS	SKSS&CGĐ C ĐỔI	NCKH-THDVBC	MHTT	MHTT		
		P. 14 KHU B	P. 10 KHU B	P. 15 KHU B	P. 303 KHU A2	P. 301 KHU A2	BỘ MÔN	
Thứ 4	07g30 - 08g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	08g30 - 09g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	09g30 - 10g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	10g30 - 11g20	THLS		THLS	THLS	MHTT	MHTT	
	13g30 - 14g20	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	CSSK TR.EM	P. 4 KHU B	MHTT	BỘ MÔN
	14g30 - 15g20	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	CSSK TR.EM		MHTT	
15g30 - 16g20	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	CSSK TR.EM	MHTT			
16g30 - 17g20	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	PL-TCYT (TCYT)	CSSK TR.EM	MHTT			
		P. 18 KHU B	P. 18 KHU B	P. 18 KHU B	P.14 KHU B	P. 4 KHU B	BỘ MÔN	
Thứ 5	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV		
16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV		
Thứ 6	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV		
16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV		
Thứ 7	07g30 - 08g20							
	08g30 - 09g20							
	09g30 - 10g20							
	10g30 - 11g20							
	13g30 - 14g20							
	14g30 - 15g20							
15g30 - 16g20								
16g30 - 17g20								

Ghi chú: Khu A2

LỊCH GIẢNG TRỰC TUYẾN TUẦN 29 (TỪ 15/04/2024 – 20/04/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 29 15/04-20/04	19	20	21	22	23	24
		CNDD4(GMHS)	CNDD HS4	CNDD PHCN4	CNKTPHCN1	CNKTPHCN2	CNKTHAYHI
Thứ 2	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	CPTVLTTL	NNCN2
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	CPTVLTTL	NNCN2
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	CPTVLTTL	NNCN2
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	CPTVLTTL	NNCN2
	13g30 - 14g20	MHTT	TLCS	THLS	KHU B	P. 12 KHU B	P. 6 KHU B
	14g30 - 15g20	MHTT	TLCS	THLS	TT GIAIPHAUCN		ĐDCB-CCBĐ
	15g30 - 16g20	MHTT	TLCS	THLS	TT GIAIPHAUCN		ĐDCB-CCBĐ
16g30 - 17g20	MHTT	TLCS	THLS	TT GIAIPHAUCN		ĐDCB-CCBĐ	
		P. 11 KHU B	P. 305 KHU A22		BỘ MÔN	BỘ MÔN	
Thứ 3	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	TT BL&VLTLTTC	SINHLY
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	TT BL&VLTLTTC	SINHLY
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	TT BL&VLTLTTC	SINHLY
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	GDTC	TT BL&VLTLTTC	SINHLY
	13g30 - 14g20	MHTT	DDCPNMT&CCB	THLS	KHU B	BỘ MÔN	P. 101 TTXN-TK
	14g30 - 15g20	MHTT	DDCPNMT&CCB	THLS	TT ĐĐ-CCBĐ	TT BL&VLTLCX	VL-LS
	15g30 - 16g20	MHTT	DDCPNMT&CCB	THLS	TT ĐĐ-CCBĐ	TT BL&VLTLCX	VL-LS
16g30 - 17g20	MHTT	DDCPNMT&CCB	THLS	TT ĐĐ-CCBĐ	TT BL&VLTLCX	VL-LS	
		P. 11 KHU B	P. 12 KHU B		BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 101 TTXN-TK
Thứ 4	07g30 - 08g20	THLS	THLS	THLS	SINHLYH	KHTK	PLĐC&PLLQĐNSK
	08g30 - 09g20	THLS	THLS	THLS	SINHLYH	KHTK	PLĐC&PLLQĐNSK
	09g30 - 10g20	THLS	THLS	THLS	SINHLYH	KHTK	PLĐC&PLLQĐNSK
	10g30 - 11g20	THLS	THLS	THLS	SINHLYH	KHTK	PLĐC&PLLQĐNSK
	13g30 - 14g20	MHTT	MHTT	THLS	P. 101 TTXN-TK	P. 12 KHU B	P. 6 KHU B
	14g30 - 15g20	MHTT	MHTT	THLS	KTCTMLN	QTPTCN	
	15g30 - 16g20	MHTT	MHTT	THLS	KTCTMLN	QTPTCN	
16g30 - 17g20	MHTT	MHTT	THLS	KTCTMLN	QTPTCN		
		P. 11 KHU B	P. 15 KHU B		P. 101 TTXN-TK	P. 12 KHU B	
Thứ 5	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
Thứ 6	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
Thứ 7	07g30 - 08g20					TT.TINHOCNC	
	08g30 - 09g20					TT.TINHOCNC	
	09g30 - 10g20					TT.TINHOCNC	
	10g30 - 11g20					TT.TINHOCNC	
	13g30 - 14g20					BỘ MÔN	
	14g30 - 15g20						
	15g30 - 16g20						
16g30 - 17g20							

Ghi chú: Khu A2

LỊCH GIẢNG TRỰC TUYẾN TUẦN 29 (TỪ 15/04/2024 – 20/04/2024)

CÁC LỚP CỬ NHÂN KHỎI ĐIỀU DƯỠNG - KỸ THUẬT Y HỌC

	TUẦN 29 15/04-20/04	25	26	27	28	29	30	31
		CNKTHAYH2	CNKTHAYH3	CNKTHAYH4	CNKTXN1	CNKTXN2	CNKTXN3	CNKTXN4
		48	38	36	50	49	46	49
Thứ 2	07g30 - 08g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	TT XNCB (N1)		TT NCKH	UDMDTPXNCB
	08g30 - 09g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	TT XNCB (N1)		TT NCKH	UDMDTPXNCB
	09g30 - 10g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	TT XNCB (N1)		TT NCKH	UDMDTPXNCB
	10g30 - 11g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	TT XNCB (N1)		TT NCKH	UDMDTPXNCB
	13g30 - 14g20	BỘ MÔN			BỘ MÔN		P. 9 KHU B	P. 7 KHU B
	14g30 - 15g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	PLĐC-PLLQNSK	TT HHTB2 (N1)	TT.ATSHPXN	
15g30 - 16g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	PLĐC-PLLQNSK	TT HHTB2 (N1)	TT.ATSHPXN		
16g30 - 17g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	PLĐC-PLLQNSK	TT HHTB2 (N1)	TT.ATSHPXN		
		BỘ MÔN			P. 7 KHU B	BỘ MÔN	BỘ MÔN	
Thứ 3	07g30 - 08g20		THLS	THLS (KLTN)		TT VI SINH 2	TT HHTM	HS-MDNC
	08g30 - 09g20		THLS	THLS (KLTN)		TT VI SINH 2	Nhóm 1	HS-MDNC
	09g30 - 10g20		THLS	THLS (KLTN)		TT VI SINH 2	TT HHTM	HS-MDNC
	10g30 - 11g20		THLS	THLS (KLTN)		TT VI SINH 2	Nhóm 1	HS-MDNC
	13g30 - 14g20	KTCX-QDB2	THLS	THLS (KLTN)	KTCTMLN	BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 305 KHU A2
	14g30 - 15g20	KTCX-QDB2	THLS	THLS (KLTN)	KTCTMLN	CNXHKH	TT.XNVSTATVSTP	
15g30 - 16g20	KTCX-QDB2	THLS	THLS (KLTN)	KTCTMLN	CNXHKH	TT.XNVSTATVSTP		
16g30 - 17g20	KTCX-QDB2	THLS	THLS (KLTN)	KTCTMLN	CNXHKH	TT.XNVSTATVSTP		
		P. 16 KHU B			P. 1.05 TTXN-TK	P. 1.06 TTXN-TK	BỘ MÔN	
Thứ 4	07g30 - 08g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	ĐDCB-CCBĐ	TT HHTB2 (N2)	TT NCKH	KISINHNC
	08g30 - 09g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	ĐDCB-CCBĐ	TT HHTB2 (N2)	TT NCKH	KISINHNC
	09g30 - 10g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	ĐDCB-CCBĐ	TT HHTB2 (N2)	TT NCKH	KISINHNC
	10g30 - 11g20	TT-XSTK	THLS	THLS (KLTN)	ĐDCB-CCBĐ	TT HHTB2 (N2)	TT NCKH	KISINHNC
	13g30 - 14g20	BỘ MÔN			BỘ MÔN	BỘ MÔN	P. 7 KHU B	TRỰC TUYẾN
	14g30 - 15g20	GPX-OTQ	THLS	THLS (KLTN)	TT TKYH	DUOCLY	TT HHTM	VISINHNC
15g30 - 16g20	GPX-OTQ	THLS	THLS (KLTN)	TT TKYH	DUOCLY	Nhóm 2	VISINHNC	
16g30 - 17g20	GPX-OTQ	THLS	THLS (KLTN)	TT TKYH	DUOCLY	TT HHTM	VISINHNC	
		P. 16 KHU B			BỘ MÔN	P. 7 KHU B	BỘ MÔN	TRỰC TUYẾN
Thứ 5	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
Thứ 6	07g30 - 08g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	08g30 - 09g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	09g30 - 10g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	10g30 - 11g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	13g30 - 14g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
	14g30 - 15g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV
15g30 - 16g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
16g30 - 17g20	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	GTHV	
Thứ 7	07g30 - 08g20							
	08g30 - 09g20							
	09g30 - 10g20							
	10g30 - 11g20							
	13g30 - 14g20							
	14g30 - 15g20							
15g30 - 16g20								
16g30 - 17g20								

Ghi chú: Khu A2